

Số:1619/QĐ-UBND

Sơn La, ngày 29 tháng 08 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong các lĩnh vực: Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, Quản lý chất lượng công trình xây dựng, Nhà ở, Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/4/2018 của Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 107/NĐ-CP ngày 6/12/2021 của Chính Phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 705/QĐ-BXD ngày 06/7/2023 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 707/QĐ-BXD ngày 07/7/2023 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 758/QĐ-BXD ngày 20/7/2023 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 272/TTr-SXD ngày 22/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 05 danh mục thủ tục hành chính mới trong lĩnh vực Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, Quản lý chất lượng công trình xây dựng; 02 danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung gồm 01 thủ tục hành chính trong lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng tại (số thứ tự 21; Mục III; phần A) được ban hành kèm theo Quyết định số 2011/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính được thay thế, sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong Lĩnh vực Hoạt động Xây dựng; Lĩnh vực Nhà ở, Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản; Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng và 01 thủ tục hành chính lĩnh vực Nhà ở tại (số thứ tự 3, Mục II, phần A) được ban hành kèm theo Quyết định số 211/QĐ-UBND ngày 05/02/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

(Có phụ lục I kèm theo)

Điều 2. Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính của 05 quy trình mới trong lĩnh vực Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, Quản lý chất lượng công trình xây dựng; sửa đổi, bổ sung và thay thế 15 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Hoạt động xây dựng, Quản lý chất lượng công trình xây dựng tại (số thứ tự 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 20, 21 mục I, phần A), (số thứ tự 1, mục IV, phần A), (số thứ tự 7, mục II, phần B) được ban hành kèm theo Quyết định số 2698/QĐ-UBND ngày 05/11/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Xây dựng.

(Có phụ lục II kèm theo)

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương, Giao thông vận tải, Trưởng ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- Sở Thông tin và truyền thông;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC, Tr.(40b).

CHỦ TỊCH



Hoàng Quốc Khánh

Phụ lục I**DANH MỤC**

Thủ tục hành chính mới; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, Quản lý chất lượng công trình xây dựng, Nhà ở thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng

(Ban hành Kèm theo Quyết định số 1619/QĐ-UBND ngày 29/08/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

A. DANH MỤC TTHC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG: 02 TTHC

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG: (01 TTHC)					
1	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	20 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu	Bộ Phận tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan chuyên môn về xây dựng (Sở GTVT, Sở NNPTNT; Sở Công thương; Ban QL các khu CN tỉnh.	Nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc nộp trực tuyến; hoặc dịch vụ bưu chính	Không thu phí, lệ phí	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; - Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn một số điều và

						biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ; - Quyết định số 46/2021/QĐ-UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Sơn La về Phân cấp một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Sơn La; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
II LĨNH VỰC NHÀ Ở: (01 TTHC)						
2	Thẩm định giá bán, thuê mua nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án không sử dụng nguồn vốn hoặc hình thức quy định tại khoản 1 Điều 53	20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành	Nộp trực tiếp hồ sơ	Không thu phí	- Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội; - Nghị định số 49/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2010

	của Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 6 Điều 99 của Luật PPP số 64/2020/QH14 trên phạm vi địa bàn		chính công tỉnh			của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ về phát triển và quản lý nhà ở xã hội; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
--	--	--	-----------------	--	--	--

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI: (04 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
LĨNH VỰC THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG:						
1	Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp: Cấp lần đầu hoặc Giấy chứng nhận hết hạn mà tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng có nhu cầu tiếp tục hoạt động).	20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (không kể thời gian khắc phục các nội dung trong biên bản đánh giá	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc nộp trực tuyến; hoặc dịch vụ bưu chính	Không thu lệ phí	- Nghị định 62/2020/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023

		thực tế của Tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng).				<i>của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.</i>
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (còn thời hạn nhưng bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị ghi sai thông tin hoặc tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng xin dừng thực hiện một số chỉ tiêu trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng).	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc nộp trực tuyến; hoặc dịch vụ bưu chính	Không thu lệ phí	- Nghị định 62/2020/ND-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Nghị định số 35/2023/ND-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
3	Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa chỉ, tên của tổ chức trong Giấy chứng nhận đủ	05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc nộp trực tuyến; hoặc dịch vụ bưu chính	Không thu lệ phí	- Nghị định 62/2020/ND-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Nghị định số

	điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đã được cấp)					35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.
4	Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa điểm đặt phòng thí nghiệm hoặc thay đổi, bổ sung, sửa đổi chỉ tiêu thí nghiệm, tiêu chuẩn thí nghiệm trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (không kể thời gian khắc phục của tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh	Nộp hồ sơ trực tiếp; hoặc nộp trực tuyến; hoặc dịch vụ bưu chính	Không thu lệ phí	- Nghị định 62/2020/Đ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện hoạt động giám định tư pháp xây dựng và thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng.

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN, THÀNH PHỐ:

(01 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG						
1	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của	20 ngày kể từ ngày tiếp	Bộ Phận tiếp nhận và trả kết	Nộp hồ sơ trực tiếp;	Không thu phí, lệ phí	- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13

	cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu	quả của UBND cấp huyện, thành phố	hoặc nộp trực tuyến; hoặc dịch vụ bưu chính		ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020; - Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; - Thông tư số 10/2021/TT-BXD ngày 25/8/2021 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 và Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ; - <i>Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà</i>
--	---	---	-----------------------------------	---	--	--

						<i>nước của Bộ Xây dựng;</i> <i>- Quyết định số 46/2021/QĐ- UBND ngày 14/12/2021 của UBND tỉnh Sơn La về Phân cấp một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Sơn La.</i>
--	--	--	--	--	--	---

DANH MỤC

Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính mới; thủ tục hành chính sửa đổi; bổ sung trong các lĩnh vực: Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng, Quản lý chất lượng công trình xây dựng, Nhà ở, Hoạt động xây dựng thuộc phạm vi, chức năng quản lý nhà nước của Sở Xây dựng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1619/QĐ-UBND ngày 29/08/2023 của

Chủ tịch UBND tỉnh Sơn La)

A. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 04 TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG:

I. LĨNH VỰC THÍ NGHIỆM CHUYÊN NGÀNH XÂY DỰNG: 04 TTHC cấp tỉnh

1. Cấp mới Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp: Cấp lần đầu hoặc Giấy chứng nhận hết hạn mà tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng có nhu cầu tiếp tục hoạt động)

- Theo quy định của pháp luật là 20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (không kể thời gian khắc phục các nội dung trong biên bản đánh giá thực tế của Tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng).

- Thời gian thực hiện là 20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (không kể thời gian khắc phục các nội dung trong biên bản đánh giá thực tế của Tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng).

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Giám định xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ, tổ chức đoàn đánh giá thực tế tại phòng thí nghiệm	Các văn bản liên quan	16,5 ngày
B3	Ký duyệt	Giám đốc Sở	Giấy chứng nhận	01 ngày

B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên	Scan Giấy chứng nhận	05 ngày
B5	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Giấy chứng nhận	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày

2. Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm Chuyên ngành xây dựng (còn thời hạn nhưng bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị ghi sai thông tin hoặc tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng xin dừng thực hiện một số chỉ tiêu trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)

- Theo quy định của pháp luật là 5 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Thời gian thực hiện là 5 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Giám định xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Các văn bản liên quan	2,5 ngày
B3	Ký duyệt	Giám đốc Sở	Giấy chứng nhận	0,5 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên	Scan Giấy chứng nhận	0,5 ngày
B5	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Giấy chứng nhận	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				5 ngày

3. Cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa chỉ, tên của tổ chức trong Giấy

chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng đã được cấp)

- Theo quy định của pháp luật là 5 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Thời gian thực hiện là 5 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Giám định xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Các văn bản liên quan	2,5 ngày
B3	Ký duyệt	Giám đốc Sở	Giấy chứng nhận	0,5 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên	Scan Giấy chứng nhận	0,5 ngày
B5	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Giấy chứng nhận	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				5 ngày

4. Bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng (trong trường hợp tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng thay đổi địa điểm đặt phòng thí nghiệm hoặc thay đổi, bổ sung, sửa đổi chỉ tiêu thí nghiệm, tiêu chuẩn thí nghiệm trong Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng)

- Theo quy định của pháp luật là 20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (không kể thời gian khắc phục của Tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng).

- Thời gian thực hiện là 20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (không kể thời gian khắc phục của Tổ chức hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng).

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn	Bộ phận TN&TKQ	Scan hồ sơ	0,5 ngày

	giao hồ sơ	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh		
B2	Phòng Giám định xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ, tổ chức đoàn đánh giá thực tế tại phòng thí nghiệm	Các văn bản liên quan	16,5 ngày
B3	Ký duyệt	Giám đốc Sở	Giấy chứng nhận	01 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên	Scan Giấy chứng nhận	0,5 ngày
B5	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Giấy chứng nhận	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày

B. SỬA ĐỔI BỔ SUNG 14 QUY TRÌNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ XÂY DỰNG:

I. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

1. Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu, hạng II, hạng III

- Theo quy định của pháp luật là 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Thời gian thực hiện: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Giám định xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Các văn bản liên quan; xin	

			cấp mã chứng chỉ	16,5 ngày
B3	Phê duyệt Chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	Chứng chỉ	01 ngày
B4	Bàn giao	Chuyên viên	Scan chứng chỉ	0,5 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Chứng chỉ	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày

2. Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III

- Theo quy định của pháp luật là 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Thời gian thực hiện: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Giám định xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Các văn bản liên quan; xin cấp mã chứng chỉ	16,5 ngày
B3	Phê duyệt Chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	Chứng chỉ	01 ngày
B4	Bàn giao	Chuyên viên	Scan chứng chỉ	0,5 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Chứng chỉ	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày

3. Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III

- Theo quy định của pháp luật là 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Thời gian thực hiện: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Giám định xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Các văn bản liên quan; xin cấp mã chứng chỉ	16,5 ngày
B3	Phê duyệt Chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	Chứng chỉ	01 ngày
B4	Bàn giao	Chuyên viên	Scan chứng chỉ	0,5 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Chứng chỉ	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày

4. Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng)

- Theo quy định của pháp luật là 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Thời gian thực hiện: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Scan hồ sơ	0,5 ngày

B2	Phòng Giám định xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	1 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Các văn bản liên quan	6,5 ngày
B3	Phê duyệt Chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	Chứng chỉ	1 ngày
B4	Bàn giao	Chuyên viên	Scan chứng chỉ	0,5 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Chứng chỉ	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

5. Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do lỗi của cơ quan cấp)

- Theo quy định của pháp luật là 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Thời gian thực hiện: 05 ngày làm việc.
- Thời gian cắt giảm: 05 ngày.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Scan hồ sơ	0,25 ngày
B2	Phòng Giám định xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,25 ngày
		Chuyên viên	Các văn bản liên quan	3,75 ngày
B3	Phê duyệt Chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	Chứng chỉ	0,25 ngày
B4	Bàn giao	Chuyên viên	Scan chứng chỉ	0,25 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ	Chứng chỉ	0,25 ngày

		vụ HCC tỉnh		
Tổng thời gian thực hiện				05 ngày

6. Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, hạng III

- Theo quy định của pháp luật là 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Thời gian thực hiện: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Giám định xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Các văn bản liên quan	16,5 ngày
B3	Phê duyệt Chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	Chứng chỉ	01 ngày
B4	Bàn giao	Chuyên viên	Scan chứng chỉ	0,5 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Chứng chỉ	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày

7. Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hạng II, hạng III của cá nhân người nước ngoài

- Theo quy định của pháp luật là 25 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Thời gian thực hiện: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC theo quy định là: 05 ngày.

-TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ		

		Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Giám định xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Các văn bản liên quan; xin cấp mã chứng chỉ	16,5 ngày
B3	Phê duyệt Chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	Chứng chỉ	01 ngày
B4	Bàn giao	Chuyên viên	Scan chứng chỉ	0,5 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Chứng chỉ	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày

8. Cấp chứng chỉ năng lực lần đầu hoạt động xây dựng hạng II, hạng III

- Theo quy định của pháp luật là 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- Thời gian thực hiện: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Giám định xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Các văn bản liên quan; xin cấp mã chứng chỉ	16,5 ngày
B3	Phê duyệt Chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	Chứng chỉ	01 ngày
B4	Bàn giao	Chuyên viên	Scan chứng chỉ	0,5 ngày

B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Chứng chỉ	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày

9. Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III (do mất, hư hỏng)

- Theo quy định của pháp luật là 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Thời gian thực hiện: 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Giám định xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Các văn bản liên quan	6,5 ngày
B3	Phê duyệt Chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	Chứng chỉ	01 ngày
B4	Bàn giao	Chuyên viên	Scan chứng chỉ	0,5 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Chứng chỉ	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				10 ngày

10. Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III

- Theo quy định của pháp luật là 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Thời gian thực hiện: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
----	--------------------	-------------	--------------------	---------------------

B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Giám định xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Các văn bản liên quan	16,5 ngày
B3	Phê duyệt Chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	Chứng chỉ	01 ngày
B4	Bàn giao	Chuyên viên	Scan chứng chỉ	0,5 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Chứng chỉ	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày

11. Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, hạng III

- Theo quy định của pháp luật là 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Thời gian thực hiện: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Giám định xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Các văn bản liên quan; xin cấp mã chứng chỉ	16,5 ngày
B3	Phê duyệt Chứng chỉ	Lãnh đạo Sở	Chứng chỉ	01 ngày
B4	Bàn giao	Chuyên viên	Scan chứng chỉ	0,5 ngày

B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Chứng chỉ	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày

12. Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho Nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C

- Theo quy định của pháp luật là 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC theo quy định là: 05 ngày.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Giám định xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Các văn bản liên quan	11,5 ngày
B3	Ký duyệt	Giám đốc Sở	Quyết định	01 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên	Scan quyết định	0,5 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Quyết định	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

13. Cấp điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho Nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, C

- Theo quy định của pháp luật là 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Thời gian thực hiện: 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC theo quy định là: 05 ngày.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Giám định xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên thụ lý hồ sơ	Các văn bản liên quan	11,5 ngày
B3	Ký duyệt	Giám đốc Sở	Quyết định	01 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên	Scan quyết định	0,5 ngày
B5	Thu Lệ phí và trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Quyết định	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				15 ngày

II. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

14. Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương

- Theo quy định của pháp luật là 20 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu.

- Thời gian thực hiện là 20 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	01 bộ hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu theo quy định	0,5 ngày
	Phòng Giám định xây dựng	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày

B2		Chuyên viên	Các văn bản đầu ra	16.5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Báo cáo Đoàn kiểm tra	0,5 ngày
B3	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Văn bản ban hành	01 ngày
B4	Bàn giao	Chuyên viên	Văn bản ban hành	0,5 ngày
B5	Trả kết quả và lưu sổ	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Văn bản ban hành	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày

C. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG UBND TỈNH:

1. Lĩnh vực Nhà ở: Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án không sử dụng nguồn vốn hoặc hình thức quy định tại khoản 1 Điều 53 của Luật Nhà ở số 65/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 6 Điều 99 của Luật PPP số 64/2020/QH14 trên phạm vi địa bàn

- Thời gian giải quyết theo quy định: 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
- Thời gian thực hiện: 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Scan hồ sơ	0,5 ngày
B2	Phòng Phát triển đô thị, Thị trường bất động sản	Lãnh đạo phòng	Ý kiến phân công thụ lý	0,5 ngày
		Chuyên viên	Các văn bản liên quan	10,5 ngày
		Lãnh đạo phòng	Phê duyệt	01 ngày

B3	Ký duyệt	Lãnh đạo Sở	Tờ trình	01 ngày
B4	Lưu sổ và bàn giao	Chuyên viên	Các văn bản liên quan trình UBND tỉnh	0,5 ngày
B5	Trình liên thông	Bộ phận TN&TKQ của Sở Xây dựng và Văn phòng UBND tỉnh	Các văn bản trình liên thông	0,5 ngày
B6	Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định			05 ngày
B7	Trả kết quả	Bộ phận TN&TKQ của Sở Xây dựng và Văn phòng UBND tỉnh	Văn bản thông báo kết quả thẩm định	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày

D. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA CẤP HUYỆN, THÀNH PHỐ:

1. Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương

- Theo quy định của pháp luật là 20 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu.

- Thời gian thực hiện là 20 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu.

TT	Trình tự thực hiện	Trách nhiệm	Sản phẩm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Tiếp nhận và bàn giao hồ sơ	Bộ phận TN&TKQ các huyện, thành phố	01 bộ hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác nghiệm thu	0,5 ngày
B2	Phòng Kinh tế hạ tầng; (phòng Quản lý đô thị thành phố Sơn La)	Lãnh đạo phòng chuyên môn	Ý kiến phân công thụ lý	01 ngày
		Chuyên viên	Các văn bản đầu ra	15,5 ngày
		Lãnh đạo phòng chuyên môn	Báo cáo Đoàn kiểm tra	01 ngày
B3	Ký duyệt	Lãnh đạo phòng	Thông báo kết	01 ngày

		chuyên môn	quả kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình	
B4	Bàn giao	Chuyên viên	Sản phẩm đầu ra	0,5 ngày
B5	Trả kết quả và lưu sổ	Bộ phận TN&TKQ các huyện, thành phố	Văn bản ban hành	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện				20 ngày